TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2018/HSST Ngày 30 tháng 7 năm 2018	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhẫn và bà Lê Thị Chiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Q, sinh ngày 20/01/1999; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7h ngày 13/4/2018, Trần Ngọc Q bắt xe buýt từ nhà xuống khu vực phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên với mục đích tìm mua ma túy đá về để sử dụng. Tại đây, Q hỏi mua của một người đàn ông (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Q bắt xe buýt về nhà. Khoảng 11h cùng ngày, Q lấy gói ma túy để vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc, sau đó bắt xe buýt đi sang khu vực xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo để rủ bạn bè sử dụng. Khi đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc thôn Tích Cực, xã Hợp Châu, Q vào quán nước của chị Nguyễn Thị M ở ven đường ngồi uống nước. Lúc này, Q lấy bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có gói ma túy giấu trong túi quần ra cầm ở tay trái, thì bị tổ công tác Công an huyện Tam Đảo, kiểm tra bắt quả tang Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu trên tay trái của Q 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa

các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, bên ngoài túi nilon được quấn bằng băng dính màu đen - Q khai là ma túy đá, Q mang đi để sử dụng - nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt, niêm phong ký hiệu M1; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bên trong có số sim 0961483555.

Ngày 13/4/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định trưng cầu giám định số 77 đối với Mẫu M1. Tại kết luận giám định số 508/KLGĐ ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2568g (không phẩy hai năm sáu tám gam, không kể bao bì) loại Methamphentamine.*

Về nguồn gốc ma túy Trần Ngọc Q khai: Khoảng 7h ngày 13/4/2018, Quang một mình xuống thành phố Vĩnh Yên mua của một người nam giới - Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể - 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Sau đó Quang mang sang khu vực xã Hợp Châu để rủ bạn sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Q, do Q không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh do đó không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có số sim 0961483555, Cơ quan điều tra Công an huyện đã thu giữ của Trần Ngọc Q, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Q, không sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSTĐ ngày 18/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Trần Ngọc Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Ngọc Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng Quang dùng để giấu gói ma túy và số mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là 0,1607 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho Trần Ngọc Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có số sim 0961483555 là tài sản hợp pháp của Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt của bị cáo được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c)... Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý. Ma tuý là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng Quang dùng để giấu gói ma túy và số mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là 0,1607 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; cần trả lại cho Trần Ngọc Q 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Masstel, bên trong có số sim 0961483555 là tài sản hợp pháp của Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Ngọc Q 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/4/2018;

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng Q dùng để giấu gói ma túy và số mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là 0,1607 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho Trần Ngọc Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có số sim 0961483555 là tài sản hợp pháp của Quang nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2018)

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt